

Số: 02/2021/QĐST-KDTM

G, ngày 02 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22/02/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST- KDTM ngày 02/12/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân Đại – Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1969; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Cùng địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1945; địa chỉ: Xóm N, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc: 64.400.000đ (Sáu mươi tư triệu bốn trăm nghìn đồng), tiền lãi tính đến ngày 22/02/2021 là: 40.054.238đ

(Bốn mươi triệu không trăm năm mươi tư nghìn hai trăm ba mươi tám đồng). Kể từ ngày 23/02/2021 ông M, bà T phải tiếp tục trả lãi nợ quá hạn cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực tế cho đến khi thi hành án xong.

Ngân hàng Nông nghiệp và phát và phát triển nông thôn Việt Nam có nghĩa vụ trả bà Nguyễn Thị B giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R544545 cấp ngày 12/06/2001 đối với thửa đất số 174, tờ bản đồ số 13 địa chỉ tại xóm N, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh mang tên hộ bà Nguyễn Thị B khi ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị T thanh toán xong toàn bộ khoản vay với ngân hàng.

Án phí: Ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 2.612.000đ (Hai triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí là 2.800.000đ theo biên lai thu số 0001951 ngày 30/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS và THADS huyện G;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị M Nguyệt